

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số : 05/2018/HNGĐ-ST

Ngày : 15/01/2018

V/v tranh chấp: " Hôn nhân và gia đình"

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa; Ông Nguyễn Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà; Phạm Thị Mai

Bà; Nguyễn Thị Cảnh

- Thư ký phiên tòa : Ông; Nguyễn Xuân Tráng.

Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa: Bà;
Nguyễn Thị Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 155/2017/TLST- HNGĐ ngày 10/11/2017, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXX-ST, ngày 03/01/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị; Mai Thị H, sinh năm 1991. Có mặt

Địa chỉ: Thôn Trường Sơn, xã PTh, huyện TC, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh; Phan Anh D, sinh năm 1985. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Trường Sơn, xã PTh, huyện TC, tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng: Ông; Phan Bá A, sinh năm 1956. Có mặt

Địa chỉ: Thôn Trường Sơn, xã PTh, huyện TC, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Mai Thị H trình bày như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Mai Thị H kết hôn với anh Phan Anh Dg vào ngày 10/8/2012 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã PTh, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống tại nhà nội, chị Mai Thị H đi làm

công nhân may ở huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, sau đó đến tháng 9/2014 thì hai vợ chồng cùng đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, sang Đài Loan hai người sống và làm việc hai nơi khác nhau. Khi sang Đài Loan được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, sống không hợp nhau nên đã cãi nhau suốt. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào tháng 12/2016 và vợ chồng cũng đã sống ly thân từ đó cho đến khi cả hai hết hạn cùng về nước vào tháng 8/2017 và hiện nay hai người sống hai nơi, nay chị Mai Thị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, nguyện vọng xin được ly hôn anh Phan Anh D.

- *Về trách nhiệm nuôi con:* Vợ chồng có 01 con chung, tên là Phan Cẩm M, sinh ngày 30/10/2012. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, song do hoàn cảnh hiện tại tuy chị có việc làm ổn định tại Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, song xét thấy điều kiện tốt nhất cho con, nên chị đồng ý để cho anh Phan Anh D và bên nội nuôi cháu một thời gian, sau đó chị sẽ xin được thay đổi nuôi con.

- *Về tài sản:* Chị Mai Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Phan Anh D trình bày như sau :

- *Về hôn nhân:* Anh Phan Anh D kết hôn với chị Mai Thị H vào ngày 10/8/2012 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã PTh, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai người sống chung với bố mẹ chồng tại xã PTh, huyện TC, tỉnh Nghệ An, chị thì đi làm công ty May ở huyện Đô Lương, sau đó thì nghỉ việc và hai vợ chồng cùng đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan vào tháng 9/2014 và đến tháng 8/2017 thì hết hạn về nước. Sau khi hai vợ chồng đi Đài Loan được vài tháng thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H ăn chơi, đua đòi, không vì chồng con, cho nên hai người đã xảy ra nhiều xích mích, mỗi người sống mỗi nơi, anh Phan Anh D cũng đã khuyên can nhiều nhưng không có kết quả. Nay chị Mai Thị H làm đơn xin ly hôn, tuy anh mong muốn đoàn tụ, nhưng chị H nhất quyết ly hôn thì anh cũng nhất trí.

- *Về trách nhiệm nuôi con :* Vợ chồng có 01 con chung tên là Phan Cẩm M, sinh ngày 30/10/2012, ly hôn anh xin được nuôi con và không yêu cầu chị cấp dưỡng nuôi con. Vì từ lúc hai vợ chồng đi xuất khẩu đến nay, con đang ở cùng anh và ông bà nội, từ khi chị H về đến nay, chị cũng đi làm suốt có chăm con được đâu, hơn nữa điều kiện học tập hiện nay của con đang ổn định, nên anh xin được nuôi con.

- *Về chia tài sản chung :* Anh Phan Anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người làm chứng trình bày:

Con trai ông là Phan Anh D kết hôn với chị Mai Thị H vào ngày 10/8/2012 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã PTh, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai người sống chung với gia đình tại xã PTh, huyện TC,

tỉnh Nghệ An, chị thì đi làm công ty May ở huyện Đô Lương, sau đó thì nghỉ việc và hai vợ chồng cùng đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan vào tháng 9/2014 và đến tháng 8/2017 thì hết hạn hai người cùng về nước. Theo thông tin gia đình được biết là sau khi hai vợ chồng đi Đài Loan được vài tháng thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H ăn chơi, đua đòi, không vì chồng con, cho nên hai người đã xảy ra nhiều xích mích, mỗi người sống mỗi nơi. Nay chị H làm đơn xin ly hôn, ông cũng muốn các cháu đoàn tụ, nhưng chuyện đó là do hai vợ chồng tự quyết định.

Về con cái: Vợ chồng chị H và anh D có 01 con chung, tên là Phan Cẩm M, sinh ngày 30/10/2012, trong thời gian hai vợ chồng đi Đài Loan, thì con do ông là người trực tiếp nuôi dưỡng, hiện nay cũng vậy cháu Cẩm M đang do ông trực tiếp nuôi dưỡng, từ khi chị về nước đến nay chị cũng không qua lại gì về con cái. Nên ông đề nghị Tòa án giao cháu Cẩm M cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, vì hiện tại ông đang nuôi cháu ăn học, còn chị H không nơi ăn chốn ở chưa ổn định, nếu sau này chị H ổn định thì xin thay đổi nuôi con sau.

Về phân tài sản của vợ chồng, ông không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với vợ chồng anh D và chị H.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần để công khai chứng cứ và hòa giải, song anh Phan Anh D nhiều lần vắng mặt, lúc anh Phan Anh D có mặt thì chị Mai Thị H lại vắng mặt, anh Phan Anh D lại có đơn xin được xử vắng mặt. Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng. Còn về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Mai Thị H được ly hôn anh Phan Anh D; về con, giao cháu Phan Cẩm M cho anh Phan Anh D trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho chị H; tài sản các bên không có yêu cầu gì nên không xem xét; chị Mai Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần để công khai chứng cứ và hòa giải, song anh Phan Anh D đã nhiều lần vắng mặt, lúc anh D có mặt thì chị Phan Thị H lại vắng mặt, anh Phan Anh D lại có đơn xin được xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

[2] Cuộc hôn nhân giữa chị Mai Thị H và anh Phan Anh D, được xác lập trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 10/8/2012 trên cơ sở tự

nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã PTh, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng sống tình cảm bình thường cho đến khi hai người đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, sống với nhau tính tình không hợp, nghi ngờ lẫn nhau trong cuộc sống, dẫn tới mâu thuẫn, mâu thuẫn trầm trọng là vào tháng 12/2016 và hai người đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án cũng triệu tập nhiều lần để hòa giải, Chị Mai Thị H thì nhất quyết xin ly hôn, anh Phan Anh D cũng nhất trí. Tại phiên tòa hôm nay chị H xin được ly hôn, anh Phan Anh D vắng mặt, nhưng trong đơn xin vắng mặt anh cũng nhất trí ly hôn, ông Phan Bá A bố của anh Phan Anh D cũng thừa nhận vợ chồng đã mâu thuẫn không thể sống chung được với nhau. Điều đó chứng tỏ tình trạng vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, việc xin ly hôn của chị Mai Thị H, là hoàn toàn phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận cho chị Mai Thị H được ly hôn anh Phan Anh D.

[3] Về trách nhiệm nuôi con: Hai người có một con chung tên là Phan Cẩm M, ly hôn anh Phan Anh D xin được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con, chị H cũng nhất trí, hơn nữa xét thấy cháu Phan Cẩm M từ nhỏ đến nay đang do gia đình bố mẹ anh Phan Anh D trực tiếp nuôi dưỡng, nên cần thiết giao cháu Phan Cẩm M cho anh Phan Anh D trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Mai Thị H là phù hợp.

[4] Về chia tài sản chung : Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết phân tài sản.

[5] Về án phí : Chị Mai Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51; 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho chị Mai Thị H được ly hôn anh Phan Anh D.
2. *Về trách nhiệm nuôi con*: Giao cháu Phan Cẩm M, sinh ngày 30/10/2012 cho anh Phan Anh D, trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Mai Thị H.

Chị Mai Thị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về chia tài sản chung*: Tòa án không xem xét.

4. *Về án phí*: Chị Mai Thị H, phải chịu : 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí xin ly hôn. Chị Mai Thị H, được trừ đi 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0001156 ngày 10/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- UBND xã PTh
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn